

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT
FPT CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 158/FPT-FMC
No.: 158/FPT-FMC

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2024
Hanoi, July 15th, 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: The State Securities Commission
Hochiminh Stock Exchange



- Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần FPT/ FPT Corporation
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: FPT/ FPT
 - Địa chỉ/Address: Số 10, phố Phạm Văn Bạch, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ 10 Pham Van Bach Street, Dich Vong Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam
 - Điện thoại liên hệ/Tel.: 024. 7300 7300 Fax: 024. 3768 7410
 - E-mail: ir@fpt.com website: <https://fpt.com>
- Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT số 01.07-2024/NQ-HĐQTFPT ngày 15/07/2024:
 - Điều 1:** Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 06/04/2023, phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023 cùng danh sách và quy chế đính kèm.
 - Điều 2:** Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/04/2020, phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong năm 2024 cùng danh sách và quy chế đính kèm.
 - Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
 - Điều 4:** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Contents of disclosure: BOD's Resolution No. 02.04-2024/NQ-HDQTFPT dated April 17th, 2024:

Article 1. Implementing the resolution of the 2023 Annual General Meeting of Shareholders dated April 06th, 2023, approve the proposal of share issuance under employee stock ownership plan ("ESOP") for employees with contribution in 2023 and the attached list of participants and regulations.

Article 2. Implementing the resolution of the 2020 Annual General Meeting of Shareholders dated April 8th, 2020, approve the proposal of share issuance under ESOP for senior managers in 2024 and the attached list of participants and regulations..

Article 3. This resolution takes effect on signing date.

Article 4. Board of Directors, Board of Supervisors, Board of Management of FPT Corporation, and the relevant entities/individuals are obliged to execute this Resolution./.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/07/2024 tại đường dẫn <https://fpt.com/vi/nha-dau-tu/thong-tin-cong-bo> / This information was published on the company's website on 15/07/2024, as in the link <https://fpt.com/en/ir/information-disclosures>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents: Nghị quyết HĐQT số 01.07-2024/NQ-HDQTFPT / BOD's Resolution No. 01.07-2024/NQ-HDQTFPT

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người được UQ CBTT

Person authorized to disclose information



Mai Thị Lan Anh

Số: 01.07-2024/NQ-HĐQT/FPT

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN FPT**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN FPT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần FPT (“Công ty”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2020 ngày 08/04/2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023 ngày 06/04/2023;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01.05-2024/NQ-HĐQT/FPT ngày 16/05/2024;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị số 01.07-2024/BB-HĐQT/FPT ngày 15/07/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 06/04/2023, thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023 với nội dung chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần FPT.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.460.448.066 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.460.448.066 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.302.117 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 73.021.170.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu): không quá 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
- Tiêu chuẩn tham gia chương trình: Là cán bộ nhân viên có Level 4 (tương đương cấp chuyên gia và trưởng phòng) trở lên theo quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023.

- Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV:
 - o Cán bộ nhân viên có thu nhập từ chính sách Lương thưởng của Công ty tự nguyện đăng ký Phần thu nhập được chi trả bằng quyền mua cổ phiếu và được HĐQT phê duyệt
 - o Mỗi CBNV không được nhận quá 5% tổng số lượng cổ phiếu được phát hành thêm theo chương trình ESOP hàng năm
 - o Số lượng cổ phiếu mỗi CBNV được mua = Phần thu nhập được chi trả bằng quyền mua cổ phiếu / (86.000 – 10.000)
- Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
 - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
 - + Số tài khoản: 235291468 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Dự kiến trong Quý 3/2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.
- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán: bổ sung vốn lưu động.
- Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Nếu cán bộ nhân viên không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến được phát hành, số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.
- Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023 đính kèm Nghị quyết này.
- Thông qua danh sách cán bộ nhân viên được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2023 đính kèm Nghị quyết này.
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Danh sách cán bộ nhân viên tham gia chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên đều là nhà đầu tư trong nước nên đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm các công việc sau:
 - o Quyết định cụ thể thời gian thực hiện việc phát hành;
 - o Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về việc phát hành, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền;
 - o Thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung số cổ phiếu đã được phát hành;
 - o Sửa đổi Điều lệ Công ty tăng vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành từng đợt tại các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
 - o Các công việc khác để hoàn tất việc phát hành phù hợp hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 2: Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/04/2020, thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong năm 2024 với nội dung chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần FPT.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.460.448.066 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.460.448.066 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.319.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 33.190.000.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu): 0,227% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
- Tiêu chuẩn tham gia chương trình: Là cán bộ quản lý cấp cao trẻ do Hội đồng Quản trị phê chuẩn, có thành tích đóng góp và tiềm năng xây dựng Công ty trong tương lai, sẵn sàng cam kết cống hiến lâu dài cho sự phát triển của Công ty.
- Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức:

Số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi CBNV = (Tổng điểm cá nhân mỗi CBNV / Tổng điểm các CBNV tham gia chương trình tham gia chương trình trong năm phát hành)

* Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo chương trình ESOP

Trong đó:

Tổng điểm cá nhân mỗi CBNV được xác định = Tổng điểm Hệ số cá nhân + Điểm thưởng

Tổng điểm Hệ số cá nhân được xác định = Hệ số cấp bậc * Điểm hệ số hiệu quả * Điểm hệ số năm tham gia chương trình

- **Hệ số cấp bậc:**

<i>Chức vụ</i>	<i>Hệ số cấp bậc</i>
Tổng Giám đốc cấp Tập đoàn	13
Phó Tổng giám đốc cấp Tập đoàn	10
Ban điều hành CTTV với doanh thu từ 500 triệu USD trở lên	8
Ban điều hành CTTV với doanh thu thấp hơn 500 triệu USD	7

- **Điểm hệ số hiệu quả:** Căn cứ trên đánh giá thành tích đóng góp về kinh doanh cho công ty trong giai đoạn 2021 - 2023 (thang điểm từ 1 – 5)

<i>Đánh giá thành tích đóng góp</i>	<i>Điểm hệ số hiệu quả</i>
A	5
B	4
C	3
D	2
E	1

- **Điểm hệ số năm tham gia chương trình** = (Số năm đã thực hiện phát hành theo chương trình (4 năm, từ 2021 - 2024) – Số năm đã tham gia chương trình của CBNV)²
- **Điểm thưởng:** Căn cứ trên đóng về hướng chiến lược kinh doanh mới và được HĐQT phê duyệt theo Danh sách đính kèm (thang điểm từ 1 – 100)
- Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
 - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
 - + Số tài khoản: 235291959 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 10 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Dự kiến trong Quý 3/2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.
- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán: bổ sung vốn lưu động.
- Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Nếu cán bộ nhân viên không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến được phát hành, số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.
- Thông qua việc ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong năm 2024 đính kèm Nghị quyết này.
- Thông qua danh sách cán bộ nhân viên được tham gia phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ lãnh đạo cấp cao trong năm 2024 đính kèm Nghị quyết này.
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Danh sách cán bộ nhân viên tham gia chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên đều là nhà đầu tư trong nước nên đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm các công việc sau:
 - Quyết định cụ thể thời gian thực hiện việc phát hành;
 - Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về việc phát hành, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền;
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung số cổ phiếu đã được phát hành;
 - Sửa đổi Điều lệ Công ty tăng vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành từng đợt tại các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
 - Các công việc khác để hoàn tất việc phát hành phù hợp hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Gia Bình

3
1
*
*

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024

**QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH
LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÓ
THÀNH TÍCH ĐÓNG GÓP TRONG NĂM 2023**

(Ban hành theo nghị quyết 01.07-2024/NQ-HĐQT/FPT ngày 15 tháng 7 năm 2024)

Điều 1: Định nghĩa từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Công ty” là Công Ty Cổ Phần FPT
2. “ESOP” (Employee Stock Ownership Plan) là phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
3. “HĐQT” là Hội Đồng Quản Trị của Công ty.
4. “CBNV” là cán bộ nhân viên.
5. “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty.
6. “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Điều 2: Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty ngày 06/04/2023;
- Điều lệ của Công ty.

Điều 3: Mục tiêu của chương trình ESOP

- Việc phát hành cổ phiếu cho người lao động nhằm gắn kết một phần thu nhập ngày hôm nay của các cán bộ quản lý cấp cao với tương lai phát triển dài hạn của Công ty.
- Khuyến khích CBNV cấp cao, cán bộ công nghệ cao có thành tích xuất sắc trong công việc, có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển của Công ty gắn bó, cống hiến lâu dài, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.
- Tăng cường sự hòa đồng lợi ích của cán bộ cao cấp với lợi ích cổ đông, cán bộ được hưởng thành quả từ chính nỗ lực làm việc của mình với tư cách cổ đông, qua đó tối đa hóa giá trị cổ phần của Công ty.

Điều 4: Nguyên tắc cơ bản của chương trình ESOP

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tổng số lượng phát hành theo Chương trình này không quá 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.



- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Giá phát hành cổ phiếu: CBNV được tiêu chuẩn mua một số cổ phiếu nhất định trên theo mệnh giá 10.000 đ/cổ phiếu

Điều 5: Tiêu chuẩn CBNV được tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV

- Tiêu chuẩn tham gia chương trình: Là CBNV có Level 4 (tương đương cấp chuyên gia và trưởng phòng) trở lên, có nguyện vọng gắn bó lâu dài, tự nguyện tham gia chương trình ESOP.
- Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV:
 - o Cán bộ nhân viên có thu nhập từ chính sách Lương thưởng của Công ty tự nguyện đăng ký Phần thu nhập được chi trả bằng quyền mua cổ phiếu và được HĐQT phê duyệt
 - o Mỗi CBNV không được nhận quá 5% tổng số lượng cổ phiếu được phát hành thêm theo chương trình ESOP hàng năm
 - o Số lượng cổ phiếu mỗi CBNV được mua = Phần thu nhập được chi trả bằng quyền mua cổ phiếu / (86.000 – 10.000)

Điều 6: Danh sách CBNV được tham gia chương trình ESOP

Danh sách cụ thể CBNV được tham gia chương trình ESOP do lãnh đạo từng đơn vị đề nghị dựa theo đánh giá trên và được HĐQT Công ty phê duyệt. Danh sách chi tiết kèm theo.

Điều 7: Quyền lợi của CBNV khi tham gia chương trình ESOP

CBNV khi tham gia chương trình ESOP được hưởng các quyền lợi sau:

- Được mua số lượng cổ phiếu với giá bằng mệnh giá tương ứng với thành tích đạt được;
- Được hưởng mọi quyền và lợi ích của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông theo quy định của pháp luật và quy định trong Điều lệ công ty.

Điều 8: Quyền chuyển nhượng

- CBNV được chọn tham gia chương trình ESOP không được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP của mình.
- Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Điều 9: Thanh toán tiền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP

- CBNV nộp tiền mua cổ phiếu ESOP này bằng đồng Việt Nam bằng cách chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:
 - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
 - + Số tài khoản: 235291468 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu ESOP: Theo thông báo của Công ty.

Điều 10: Phương án xử lý các trường hợp phát sinh

1. Số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.

2. Trường hợp CBNV qua đời trong thời gian hạn chế chuyển nhượng thì toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh được để lại cho người thừa kế theo quy định của pháp luật; đồng thời, thời gian hạn chế chuyển nhượng trong trường hợp này sẽ kết thúc kể từ thời điểm mở thừa kế hoặc sau 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (tùy theo sự kiện nào đến sau).
3. Trường hợp CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động được thì vẫn được nắm giữ cổ phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác bằng văn bản, đảm bảo thời hạn chuyển nhượng ít nhất 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành).

Điều 11: Điều khoản thi hành

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trường hợp văn bản pháp luật có quy định mới liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP thì Quy chế này sẽ được điều chỉnh phù hợp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Gia Bình





**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA MUA CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN
CÓ THÀNH TÍCH ĐÓNG GÓP TRONG NĂM 2023**

Đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01.07-2024/NQ-HĐQT/FPT

STT	Họ và tên	Quốc tịch
1	Nguyễn Đức Quỳnh	Việt Nam
2	Nguyễn Văn Vinh	Việt Nam
3	Nguyễn Quốc Sử	Việt Nam
4	Nguyễn Thị Lan Hương	Việt Nam
5	Nguyễn Tất Đắc	Việt Nam
6	Nguyễn Hoàng Trung	Việt Nam
7	Đào Duy Cường	Việt Nam
8	Phạm Minh Tuấn	Việt Nam
9	Nguyễn Vân Anh	Việt Nam
10	Nguyễn Văn Ba	Việt Nam
11	Trần Côi	Việt Nam
12	Quách Liễu Hoàn	Việt Nam
13	Chu Thị Thanh Hà	Việt Nam
14	Đào Ngọc Tú	Việt Nam
15	Bùi Anh Tuấn	Việt Nam
16	Vũ Đăng Khoa	Việt Nam
17	Lê Hồng Sơn	Việt Nam
18	Nguyễn Tuấn Phương	Việt Nam
19	Đỗ Văn Khắc	Việt Nam
20	Hoàng Mạnh Hà	Việt Nam
21	Nguyễn Đức Hoanh	Việt Nam
22	Vũ Văn Đông	Việt Nam
23	Lã Quang Vinh	Việt Nam
24	Hà Minh Tuấn	Việt Nam
25	Nguyễn Khải Hoàn	Việt Nam
26	Nguyễn Thụy Anh	Việt Nam
27	Lê Hồng Hải	Việt Nam
28	Nguyễn Quốc Đông	Việt Nam
29	Trần Thị Kim Phượng	Việt Nam
30	Trần Kiên	Việt Nam
31	Trương Kiều Linh	Việt Nam
32	Vũ Tuấn Mạnh	Việt Nam
33	Đặng Trần Phương	Việt Nam
34	Tạ Thị Thúy Hà	Việt Nam
35	Đàm Thị Tú Quyên	Việt Nam

STT	Họ và tên	Quốc tịch
36	Lê Thu Hương	Việt Nam
37	Lê Túc Nen	Việt Nam
38	Nguyễn Quang Dũng	Việt Nam
39	Phạm Thị Thanh Hoa	Việt Nam
40	Vũ Tiến Đạt	Việt Nam
41	Nguyễn Thị Thùy Dương	Việt Nam
42	Nguyễn Ngọc Bích	Việt Nam
43	Hà Thị Bắc Loan	Việt Nam
44	Lê Thị Thiết	Việt Nam
45	Nguyễn Phước Linh	Việt Nam
46	Lê Thành Nhân	Việt Nam
47	Phạm Thanh Tuấn	Việt Nam
48	Trần Tiến Phước	Việt Nam
49	Đặng Khải Hoàn	Việt Nam
50	Nguyễn Thị Đan Phượng	Việt Nam
51	Nguyễn Quang Hòa	Việt Nam
52	Tạ Trần Minh	Việt Nam
53	Lê Hồng Lĩnh	Việt Nam
54	Nguyễn Thị Thu Hiền	Việt Nam
55	Đình Tiến Dũng	Việt Nam
56	Trương Tiểu Linh	Việt Nam
57	Nguyễn Việt Đức	Việt Nam
58	Lê Đức Tiệp	Việt Nam
59	Bùi Đình Duy	Việt Nam
60	Chu Cảnh Chiêu	Việt Nam
61	Lê Xuân Lộc	Việt Nam
62	Doãn Phú Tài	Việt Nam
63	Bùi Phương Anh	Việt Nam
64	Nguyễn Công Hoàng	Việt Nam
65	Bùi Việt Dũng	Việt Nam
66	Nguyễn Thị Thanh Trang	Việt Nam
67	Phạm Quang Hữu	Việt Nam
68	Nguyễn Văn Tú	Việt Nam
69	Vũ Thuỳ	Việt Nam
70	Võ Thị Bích Hạnh	Việt Nam
71	Trần Văn Dũng	Việt Nam
72	Lê Thanh Vân	Việt Nam
73	Trần Hồng Chung	Việt Nam
74	Đỗ Tuấn Anh	Việt Nam
75	Nguyễn Hữu Long	Việt Nam
76	Phạm Thị Quỳnh Như	Việt Nam
77	Nguyễn Trần Hùng	Việt Nam
78	Quách Hải Sơn	Việt Nam
79	Đặng Đình Thanh	Việt Nam

STT	Họ và tên	Quốc tịch
80	Trịnh Văn Thảo	Việt Nam
81	Nguyễn Việt Vương	Việt Nam
82	Nguyễn Sơn Hành	Việt Nam
83	Võ Kim Khánh	Việt Nam
84	Nguyễn Thân Đông Phong	Việt Nam
85	Nguyễn Lê Tiến	Việt Nam
86	Nguyễn Khắc Hiệp	Việt Nam
87	Phùng Quang Đạt	Việt Nam
88	Nguyễn Mạnh Thế	Việt Nam
89	Phạm Tùng Dương	Việt Nam
90	Hoàng Văn Dương	Việt Nam
91	Trịnh Quốc Huy	Việt Nam
92	Bùi Xuân Cảnh	Việt Nam
93	Ngô Minh Trí	Việt Nam
94	Lê Thùy Ánh Xuân	Việt Nam
95	Nguyễn Tú Huyền	Việt Nam
96	Lê Thị Trang	Việt Nam
97	Nguyễn Đức Kính	Việt Nam
98	Ngô Phạm Công Thuận	Việt Nam
99	Nguyễn Hồng Hà	Việt Nam
100	Nguyễn Hoàng Hải	Việt Nam
101	Lê Thanh Nhân	Việt Nam
102	Hoàng Văn Đông	Việt Nam
103	Nguyễn Đình Vĩnh An	Việt Nam
104	Trần Quốc Ngữ	Việt Nam
105	Nguyễn Đăng Khoa	Việt Nam
106	Trần Nguyễn Đăng Khoa	Việt Nam
107	Nguyễn Hoàng Linh	Việt Nam
108	Lê Hoài Bảo	Việt Nam
109	Trần Đông Giang	Việt Nam
110	Đỗ Ngọc Hoàng	Việt Nam
111	Dương Kiều Oanh	Việt Nam
112	Nguyễn Thanh Thảo	Việt Nam
113	Nguyễn Việt Hưng	Việt Nam
114	Trương Vĩnh Như Nguyễn	Việt Nam
115	Phạm Ngọc Sơn	Việt Nam
116	Nguyễn Xuân Phong	Việt Nam
117	Trần Hồng Minh	Việt Nam
118	Nguyễn Văn Khoa	Việt Nam
119	Nguyễn Thế Phương	Việt Nam
120	Hoàng Việt Anh	Việt Nam
121	Vũ Anh Tú	Việt Nam
122	Hoàng Hữu Chiến	Việt Nam
123	Chu Quang Huy	Việt Nam

STT	Họ và tên	Quốc tịch
124	Nguyễn Xuân Việt	Việt Nam
125	Võ Đặng Phát	Việt Nam
126	Phạm Thị Quỳnh Vi	Việt Nam
127	Trịnh Thị Hồng	Việt Nam
128	Trịnh Thị Thùy Linh	Việt Nam
129	Ngô Văn Vương	Việt Nam
130	Phạm Duy Phúc	Việt Nam
131	Phạm Ngọc Anh	Việt Nam
132	Phạm Thu Liên	Việt Nam
133	Nguyễn Khánh Tiệp	Việt Nam
134	Mai Thị Lan Anh	Việt Nam
135	Phạm Thăng Long	Việt Nam
136	Hoàng Nam Tiến	Việt Nam
137	Lê Hồng Việt	Việt Nam
138	Nguyễn Ngọc Minh	Việt Nam
139	Phan Hồng Tâm	Việt Nam
140	Nguyễn Thị Kim Phương	Việt Nam
141	Lê Hùng Cường	Việt Nam
142	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Việt Nam
143	Trần Đăng Hòa	Việt Nam
144	Nguyễn Hoàng Minh	Việt Nam
145	Đỗ Sơn Giang	Việt Nam
146	Trần Trung Thành	Việt Nam
147	Đặng Trường Thạch	Việt Nam
148	Phạm Thanh Tùng	Việt Nam
149	Bùi Nguyễn Phương Châu	Việt Nam
150	Đậu Trần Trung	Việt Nam
151	Đỗ Thị Ngọc Mai	Việt Nam
152	Đào Hồng Giang	Việt Nam
153	Trần Phong Lãm	Việt Nam
154	Lê Nguyên Diệm	Việt Nam
155	Phạm Thúy Loan	Việt Nam
156	Quan Bảo Thắng	Việt Nam
157	Lý Thế Dũng	Việt Nam
158	Dương Văn Thủy	Việt Nam
159	Lương Thị Hòa	Việt Nam
160	Đinh Tiên Hoàng	Việt Nam
161	Thân Minh Ngọc	Việt Nam
162	Hoàng Nguyễn Ngọc Thi	Việt Nam
163	Đặng Thị Ái Vân	Việt Nam
164	Huỳnh Minh Quân	Việt Nam
165	Đinh Hữu Hùng	Việt Nam
166	Trần Thế Hiển	Việt Nam
167	Chu Khánh Hòa	Việt Nam

STT	Họ và tên	Quốc tịch
168	Lê Thanh Xuân	Việt Nam
169	Đường Tất Toàn	Việt Nam
170	Nguyễn Văn Nam	Việt Nam
171	Nguyễn Nhật Tân	Việt Nam
172	Đặng Đức Kính	Việt Nam
173	Nguyễn Thanh Tùng	Việt Nam
174	Nguyễn Thị Phương Liên	Việt Nam
175	Ngô Thị Minh Huệ	Việt Nam
176	Trần Hiền	Việt Nam
177	Lê Thị Hoài Phương	Việt Nam
178	Bùi Minh Vũ	Việt Nam
179	Lê Huy Hoàng	Việt Nam
180	Lê Việt Cường	Việt Nam
181	Bùi Đình Giáp	Việt Nam
182	Nguyễn Thị Ngọc	Việt Nam
183	Đỗ Thị Thanh Nga	Việt Nam
184	Chu Mạnh Hường	Việt Nam
185	Trần Thanh Hùng	Việt Nam
186	Đặng Kim Giang	Việt Nam
187	Ninh Lê Sơn Hải	Việt Nam
188	Lê Quang Vĩnh Phúc	Việt Nam
189	Nguyễn Minh Trung	Việt Nam
190	Lê Xuân Lựu	Việt Nam
191	Nghiêm Văn Dũng	Việt Nam
192	Hà Thị Thanh Ngọc	Việt Nam
193	Phan Thanh Toàn	Việt Nam
194	Nguyễn Anh Quân	Việt Nam
195	Nguyễn Minh Đức	Việt Nam
196	Lê Trường Tùng	Việt Nam
197	Nguyễn Khắc Thành	Việt Nam
198	Trần Ngọc Tuấn	Việt Nam
199	Vũ Chí Thành	Việt Nam
200	Nguyễn Xuân Phong	Việt Nam
201	Trần Tuấn Cường	Việt Nam
202	Lê Thị Hồng Hạnh	Việt Nam
203	Nguyễn Việt Thắng	Việt Nam
204	Nguyễn Kim Ánh	Việt Nam
205	Hoàng Việt Hà	Việt Nam
206	Nguyễn Nhật Tân	Việt Nam
207	Phan Trường Lâm	Việt Nam
208	Nguyễn Hữu Hiệp	Việt Nam
209	Nguyễn Phương Anh	Việt Nam
210	Ngô Thanh Tùng	Việt Nam
211	Trần Vân Nam	Việt Nam

STT	Họ và tên	Quốc tịch
212	Tạ Ngọc Cầu	Việt Nam
213	Nguyễn Thị Tân	Việt Nam
214	Phạm Thị Khánh Ly	Việt Nam
215	Nguyễn Trường Sơn	Việt Nam
216	Mai Thị Diễm Hương	Việt Nam
217	Nguyễn Minh Thu	Việt Nam
218	Bùi Quang Hùng	Việt Nam
219	Nguyễn Thị Thu Nga	Việt Nam
220	Vũ Thu Hiền	Việt Nam
221	Đỗ Thị Minh Thủy	Việt Nam
222	Nguyễn Hà Thành	Việt Nam
223	Huỳnh Tấn Châu	Việt Nam
224	Trần Tuấn Anh	Việt Nam
225	Hà Nguyên	Việt Nam
226	Nguyễn Duy Trường	Việt Nam



Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2024

**QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH
LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CẤP CAO**

(Ban hành theo Nghị quyết số 01.07-2024/NQ-HĐQT FPT ngày 15 tháng 7 năm 2024)

Điều 1: Định nghĩa từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Công ty” là Công Ty Cổ Phần FPT
2. “ESOP” (Employee Stock Ownership Plan) là phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
3. “HĐQT” là Hội Đồng Quản Trị của Công ty.
4. “CBNV” là cán bộ nhân viên.
5. “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty.
6. “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Điều 2: Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty ngày 08/04/2020;
- Điều lệ của Công ty.

Điều 3: Mục tiêu của chương trình ESOP

- Đảm bảo phát triển và tối đa hóa giá trị cổ đông thông qua chương trình phát hành cổ phần cho đối tượng thuộc Hệ thống lãnh đạo kế tiếp của Công ty.
- Tăng cường sự hòa đồng lợi ích lâu dài của cán bộ quản lý cấp cao trẻ với lợi ích cổ đông và Công ty, qua đó tối đa hóa giá trị cổ phần của công ty.

Điều 4: Nguyên tắc cơ bản của chương trình ESOP

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tổng số lượng phát hành theo Chương trình này không quá 0,25% tổng số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- Tỷ lệ phát hành thực tế không vượt quá 0,227% tính bằng công thức: $X_P + X_{TSR}$

Trong đó:

- $X_P = 0,2\% * 70\% * \frac{P_{growth thực tế}}{P_{growth kế hoạch}}$ không vượt quá 0,175%
- $X_{TSR} = 0,2\% * 30\% * \frac{TSR thực tế}{TSR kế hoạch}$ không vượt quá 0,075%

- P growth kế hoạch: 20%/năm
- P growth thực tế (Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2023): 21,75%
- TSR kế hoạch: 10%/năm
- TSR thực tế: 46,51%

(*): $TSR = (\text{Giá cổ phiếu cuối năm} - \text{giá cổ phiếu đầu năm} + \text{cổ tức tiền mặt}) / \text{Giá cổ phiếu đầu năm}$. Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh trong trường hợp chia tách cổ phiếu.

- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 10 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Giá phát hành cổ phiếu: CBNV được tiêu chuẩn mua một số cổ phiếu nhất định trên theo mệnh giá 10.000 đ/cổ phiếu

Điều 5: Tiêu chuẩn CBNV được tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho CBNV

- Tiêu chuẩn tham gia chương trình: Là cán bộ quản lý cấp cao trẻ do HĐQT phê chuẩn, có thành tích đóng góp và tiềm năng xây dựng Công ty trong tương lai, sẵn sàng cam kết cống hiến lâu dài cho sự phát triển của Công ty.
- Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức: Số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi CBNV = (Hệ số cá nhân mỗi CBNV / Tổng hệ số cá nhân của các CBNV tham gia chương trình trong năm phát hành) * Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo chương trình ESOP

Trong đó:

Hệ số cá nhân được xác định = Hệ số cấp bậc * Điểm hệ số hiệu quả * Điểm hệ số năm tham gia chương trình + Điểm thưởng

- **Hệ số cấp bậc:**

<i>Chức vụ</i>	<i>Hệ số cấp bậc</i>
Tổng Giám đốc cấp Tập đoàn	13
Phó Tổng giám đốc cấp Tập đoàn	10
Ban điều hành CTTV với doanh thu từ 500 triệu USD trở lên	8
Ban điều hành CTTV với doanh thu thấp hơn 500 triệu USD	7

- **Điểm hệ số hiệu quả:** Căn cứ trên đánh giá thành tích đóng góp về kinh doanh cho công ty trong giai đoạn 2021 - 2023 (thang điểm từ 1 – 5)

<i>Đánh giá thành tích đóng góp</i>	<i>Điểm hệ số hiệu quả</i>
A	5
B	4
C	3
D	2
E	1

- **Điểm hệ số năm tham gia chương trình** = (Số năm đã thực hiện phát hành theo chương trình (4 năm, từ 2021 - 2024) – Số năm đã tham gia chương trình của CBNV)²

Điểm thưởng: Căn cứ trên đóng góp về hướng chiến lược kinh doanh mới và được HĐQT phê duyệt theo Danh sách đính kèm (thang điểm từ 1 – 100)

Điều 6: Danh sách CBNV được tham gia chương trình ESOP

Danh sách cụ thể cán bộ nhân viên được HĐQT Công ty phê duyệt. Danh sách chi tiết kèm theo.

Điều 7: Quyền lợi của CBNV khi tham gia chương trình ESOP

CBNV khi tham gia chương trình ESOP được hưởng các quyền lợi sau:

- Được mua số lượng cổ phiếu với giá bằng mệnh giá;
- Được hưởng mọi quyền và lợi ích của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông theo quy định của pháp luật và quy định trong Điều lệ công ty.

Điều 8: Quyền chuyển nhượng

- CBNV được chọn tham gia chương trình ESOP không được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP của mình.
- Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 10 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Điều 9: Thanh toán tiền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP

- CBNV nộp tiền mua cổ phiếu ESOP này bằng đồng Việt Nam bằng cách chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:
 - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
 - + Số tài khoản: 235291959 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu ESOP: Theo thông báo của Công ty.

Điều 10: Phương án xử lý các trường hợp phát sinh

1. Số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.
2. Trường hợp CBNV qua đời trong thời gian hạn chế chuyển nhượng thì toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh được để lại cho người thừa kế theo quy định của pháp luật; đồng thời, thời gian hạn chế chuyển nhượng trong trường hợp này sẽ kết thúc kể từ thời điểm mở thừa kế hoặc sau 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (tùy theo sự kiện nào đến sau).
3. Trong thời hạn hạn chế chuyển nhượng, nếu CBNV nào tự ý rời khỏi Công ty, thì phải bán lại cổ phiếu cho Công ty theo giá mua. Phương án xử lý cổ phiếu mua lại từ CBNV sẽ căn cứ theo các quy định của pháp luật về chứng khoán tại thời điểm thực hiện việc mua lại.
4. Trường hợp CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động được thì vẫn được nắm giữ cổ phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng (trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác bằng văn bản, đảm bảo thời hạn chuyển nhượng ít nhất 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành).

Điều 11: Điều khoản thi hành

- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.



- Trường hợp văn bản pháp luật có quy định mới liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP thì Quy chế này sẽ được điều chỉnh phù hợp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Gia Bình



Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2024



**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA MUA CỔ PHIẾU
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN
(đối tượng là cán bộ lãnh đạo cấp cao năm 2024)**

Đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01.07-2024/NQ-HĐQT/FPT

STT	Họ và tên	Quốc tịch
1	Nguyễn Văn Khoa	Việt Nam
2	Nguyễn Thế Phương	Việt Nam
3	Hoàng Việt Anh	Việt Nam
4	Vũ Chí Thành	Việt Nam
5	Phạm Minh Tuấn	Việt Nam
6	Lê Hồng Việt	Việt Nam
7	Đặng Trần Phương	Việt Nam